

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 127/2022/HS-ST

Ngày 22/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Đồng Thị Hương
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** + Ông Phạm Quốc Thân
+ Ông Nguyễn Trọng Vinh
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phi Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.
- ***Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Trần Đức H, sinh ngày 27 tháng 5 năm 1998, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: 117 AB, khu phố C, phường XA, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới Th: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Công M (đã chết) và bà Phạm Thị Hồng N, sinh năm 1977. Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 02 anh em. Vợ: Võ Thị Ngọc A, sinh năm 1999. Có 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 11/5/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh khởi tố về tội: Gây rối trật tự công cộng và Cố ý gây thương tích, theo Điều 318 và Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/11/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Trần Trung T, sinh ngày 26 tháng 7 năm 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: 117 AB, khu phố C, phường XA, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới Th: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Công M (đã chết) và bà Phạm Thị Hồng N, sinh năm 1977. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em. Vợ: Trần Như N, sinh năm 1995. Có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 11/5/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố Long Khánh khởi tố về tội: Gây rối trật tự công cộng và Cố ý gây thương tích, theo Điều 318 và Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/11/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Võ Trung T1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Số 40/15, đường TP, khu phố A, phường XA, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Võ Thị Ngọc A, sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp C, xã B, Hện L, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2. Chị Lê Minh T2, sinh năm 2000. Địa chỉ: Số 40/15, đường TP, khu phố A, phường XA, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

3. Anh Đặng Văn T3, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp H, xã P, Hện L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Ngọc A1, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 354 đường HTH, khu phố A, phường XA, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

5. Chị Huỳnh Hoàng P, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số 308 đường HTH, khu phố B, phường XA, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Ngọc Anh T4, sinh năm 2004. Địa chỉ: Khu phố P, phường XT, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

7. Anh Trần Hữu T5, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 51/4 đường PBC, khu phố C, phường XA, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Minh K, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khu phố D, thị trấn R, Hện L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước giữa vợ của Trần Đức H là chị Võ Thị Ngọc A, sinh năm 1999, ngụ khu phố B, phường XT, thành phố K và vợ của Võ Trung T1, sinh năm 1997 là chị Lê Minh T2, sinh năm 2000, cùng ngụ Số 40/15, đường TP, khu phố A, phường XA, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Chị A có kể lại sự việc mâu thuẫn cho chồng là Trần Đức H nghe, khi nghe sự việc thì H gọi điện cho T1 để nói chuyện về việc T2 và A mâu thuẫn. Trong quá trình nói chuyện điện thoại thì H và T1 xảy ra mâu thuẫn cãi nhau và T1 hẹn H đến quán dê “Thành Phát” ở đường HTH, khu phố C, phường XT, thành phố K để nói chuyện. Khi đi, H rủ thêm anh ruột là Trần Trung T đi cùng, T đồng ý.

Đến khoảng 22 giờ ngày 26/11/2021, H lấy xe gắn máy chở T đến quán dê “Thành Phát”, khi đi H có cầm theo 01 con dao dài 69 cm (cán bằng gỗ dài 25cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 44cm), T cầm theo 01 khẩu súng bắn đạn hơi cay, đạn cao su. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H và T gặp T1 tại quán “Thành Phát”, khi gặp H và T1 tiếp tục cự cãi, chửi nhau, H lấy dao ra chỉ vào mặt T1 và yêu cầu T1 xin lỗi. Trong lúc cự cãi T đứng sau H lấy khẩu súng mang theo bắn chỉ thiên lên

trời 02 phút và yêu cầu T1 phải xin lỗi H thì T1 chạy vào trốn trong quán, H và T đi về. Vụ việc không gây thương tích cho ai nhưng gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm người dân hiếu kỳ tụ tập đông người. Tại Cơ quan điều tra H và T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp hung khí gây án.

Tại bản kết luận giám định số 248/C09B ngày 27/12/2021, Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng bắn đạn hơi cay, đạn nổ, đạn cao su cỡ (9x22)mm, thuộc công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng.

- Sử dụng khẩu súng nêu trên bắn với đạn cao su cỡ (9x22)mm đến cơ thể người có thể gây thương tích.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh thu giữ 01 con dao dài 69 cm (phần cán bằng gỗ dài 25cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 44cm) và 01 khẩu súng dài 12cm, màu đen dùng bắn đạn hơi cay, đạn nổ, đạn cao su.

Tại bản cáo trạng số: 103/CT-VKSLK ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Trần Đức H và bị cáo Trần Trung T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Trần Đức H thừa nhận bị cáo là người rủ bị cáo Trần Trung T (anh trai của bị cáo) đến quán dê “Thành Phát 2 in 1” gặp anh Võ Trung T1 để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến quán, bị cáo và Võ Trung T1 tiếp tục xảy ra cự cãi, chửi nhau lớn tiếng, bị cáo dùng dao rựa đe dọa T1 và yêu cầu T1 xin lỗi; bị cáo T đứng phía sau dùng súng bắn chỉ thiên 02 phút làm cho mọi người trong quán hoảng sợ chạy tán loạn; người dân hiếu kỳ tụ tập đông người đứng xem, gây mất an ninh trật tự. Việc bị cáo T mang theo súng không nói cho bị cáo nên bị cáo không biết. Bị cáo Trần Trung T xác định bị cáo Trần Đức H chỉ kể cho bị cáo nội dung mâu thuẫn và rủ bị cáo đến quán dê “Thành Phát 2 in 1” gặp anh Võ Trung T1 để nói chuyện. Việc bị cáo mang theo súng, bị cáo Trần Đức H không biết.

Các bị cáo đều xác định chỉ có các bị cáo và Võ Trung T1 biết nội dung sự việc; các bị cáo không gọi điện hay nhắn tin rủ bất kỳ ai đến quán dê “Thành Phát 2 in 1” vào ngày 26/11/2021.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số: 103/CT-VKSLK ngày 27/10/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Đức H; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Trung T.

Xử phạt bị cáo Trần Đức H mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Xử phạt bị cáo Trần Trung T mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 69 cm (phần cán bằng gỗ dài 25cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 44cm) và 01 khẩu súng dài 12cm, màu đen dùng bắn đạn hơi cay, đạn nổ, đạn cao su.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đức H, Trần Trung T khai nhận hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Do có mâu thuẫn từ trước giữa vợ của Trần Đức H và vợ của Võ Trung T1 nên vào khoảng 22 giờ ngày 26/11/2021, H đã rủ anh trai mình là Trần Trung T đến quán dê “Thành Phát 2 in 1” để giải quyết mâu thuẫn với Võ Trung T1. Tại đây, H lấy dao ra hù dọa và yêu cầu T1 xin lỗi, còn T lấy súng ra bắn chỉ thiên 02 phát làm cho khách trong quán hoảng loạn bỏ chạy, người dân đi đường và xung quanh tập trung đông người, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Dao rựa và súng mà các bị cáo mang theo là hung khí nên các bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đức H và bị cáo Trần Trung T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức coi thường kỷ cương xã hội, gây ảnh hưởng lớn đến an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Cả 02 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Trần Đức H là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn (được chính quyền địa phương xác nhận), có con nhỏ sinh năm 2020 nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để đảm bảo Th khoan hồng của pháp luật.

Trong quá trình cơ quan điều tra xử lý tin báo tố giác tội phạm về hành vi gây rối trật tự công cộng, ngày 11/5/2022, các bị cáo Trần Đức H, Trần Trung T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng và Cố ý gây thương tích”, theo Điều 318 và Điều 134 Bộ luật hình sự. Điều này thể hiện thái độ coi thường kỷ cương xã hội của các bị cáo nên nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành, cùng sử dụng hung khí gây rối trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Xét vai trò phạm tội, xác định bị cáo H là người khởi xướng, rủ bị cáo T và sử dụng phương tiện chở bị cáo T đến địa điểm phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo là anh em ruột, trong đó bị cáo Trần Trung T là anh, bị cáo Trần Đức H là em; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; riêng bị cáo Trần Đức H có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt đối với cả hai bị cáo là như nhau.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 con dao dài 69 cm (phần cán bằng gỗ dài 25cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 44cm) và 01 khẩu súng dài 12cm, màu đen dùng bắn đạn hơi cay, đạn nổ, đạn cao su là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Đức H.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Trung T.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức H và bị cáo Trần Trung T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Trần Đức H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù Th từ ngày 28/11/2022.

Xử phạt bị cáo Trần Trung T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù Th từ ngày 28/11/2022.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 69 cm (phần cán bằng gỗ dài 25cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 44cm) và 01 khẩu súng dài 12cm, màu đen dùng bắn đạn hơi cay, đạn nổ, đạn cao su.

(Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2022).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Đức H, Trần Trung T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TPLK;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLK;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATPLK;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đồng Thị Hương